

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày 26/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Thiệu Quang An.

+ Bà Lê Thị Hảo.

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Cúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Trương Văn Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hữu - Kiểm sát viên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Trần Thị Lê Quyên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ - Công an huyện Vĩnh Linh xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Hải T, sinh năm 2000, tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Trần Hải D và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh. Có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Linh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Hải V, sinh năm 1950. Có mặt.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn C, huyện V, Quảng Trị. Có mặt tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 08/6/2022, Trần Hải T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát

XXX của ông Trần Hải V đi từ nhà ở Khu phố A, thị trấn C, huyện V đến thôn Vĩnh Mốc, xã Kim Thạch, huyện Vĩnh Linh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực ngã ba gần trường mầm non thuộc thôn Vĩnh Mốc, T thấy một người thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không gắn biển kiểm soát, nhận ra đây là người đã từng bán ma túy cho mình nên T điều khiển xe đi theo và hỏi mua ma túy tổng hợp. Người thanh niên bảo T đứng đợi ở ngã ba, khoảng 20 phút sau người đó quay lại, T đưa cho người thanh niên 350.000 đồng, người đó đưa cho T một gói nilon trong suốt hàn kín hai đầu, bên trong có 06 viên ma túy tổng hợp rồi điều khiển xe mô tô rời đi. T giấu ma túy vào bên trong cặp lưng quần bên trái phía trước đang mặc trên người rồi điều khiển xe theo dọc V bờ biển trở về nhà. Khi đến ngã ba thị trấn Cửa T, T bị lực lượng tuần tra của Đoàn biên phòng Cửa T và Công an thị trấn Cửa T yêu cầu kiểm tra hành chính, biết hành vi của mình sẽ bị phát hiện nên T đã tự nguyện giao nộp 06 viên ma túy tổng hợp vừa mua mới được. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Hải T tại khu phố An Du Nam, thị trấn Cửa T, huyện Vĩnh Linh, Đoàn Biên phòng Cửa T đã thu giữ ở ô cửa sổ trong phòng ngủ của bị cáo 01 bột lửa ga màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được quấn thành hình trụ tròn; T khai nhận những vật dụng trên là công cụ để T sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản Kết luận giám định số 666/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: *“06 (sáu) viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có chữ WY đựng trong phong bì giấy niêm phong ký hiệu MT gửi đến giám định có khối lượng 0,61g (không thấy sáu một gam) là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”*.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS - VL ngày 16/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh truy tố Trần Hải T ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Hải T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hải T từ 12 đến 15 tháng tù, tính từ ngày 08/6/2022, không áp dụng hình bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là đúng, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng nhận thức rõ sai trái của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với số vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Hải T có hành vi tàng trữ 0,61g (không phẩy sáu một gam) là ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy và sẽ bị xử phạt nghiêm khắc đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma túy nhưng do bản tính ham chơi, đua đòi đã nhiều lần sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội, thể hiện rõ sự xem thường pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình có truyền thống cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5] Các vấn đề khác: Người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, khi nào có kết quả xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 bột lửa không có giá trị sử dụng, ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được quần hình trụ tròn tịch thu sung công.

Xe ô tô xe mô tô biển kiểm soát 74H2 - 4080 của ông Trần Hải V, bị cáo T sử dụng xe trên vào đi mua ma túy ông V không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hải T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 khoản, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hải T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,58g là ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định được đóng gói trong một túi niêm phong bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị và ký hiệu mã số PS3 1928894; 01 bật lửa ga màu xanh.

Tịch thu sung công: 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 5.000 đồng.

(Các vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh ngày 23/8/2022).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Hải T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vĩnh